

# LUẬT NGÂN HÀNG



Giảng viên: TS Đinh Xuân Cường  
Tel: 0936.17.34.68  
Email: cuongdx@vnu.edu.vn

# CHƯƠNG 5: NHỮNG VẤN ĐỀ CHUNG VỀ LUẬT NH TRONG HỆ THỐNG PHÁP LUẬT VN

## I. Khái niệm hđ NH, NH và cấu trúc hệ thống NH.

1. Sự hình thành hđ NH và NH
2. Khái niệm hđ NH và NH

## II. Sơ lược qt hình thành, phát triển hệ thống NH và PL về NH ở VN

1. Giai đoạn trước 1951
2. Giai đoạn từ 1951-1975
3. Giai đoạn từ 1975-1987
4. Giai đoạn từ 1987-nay

## III. Khái quát chung về Luật NH

1. Định nghĩa
2. Đối tượng, phạm vi điều chỉnh của Luật NH
3. Nguồn của Luật NH
4. Qhệ pháp luật NH

# I. Khái niệm hữ NH, NH và cấu trúc hệ thống NH.

- 1. Sự hình thành hữ NH và NH
- 2. Khái niệm hữ NH và NH



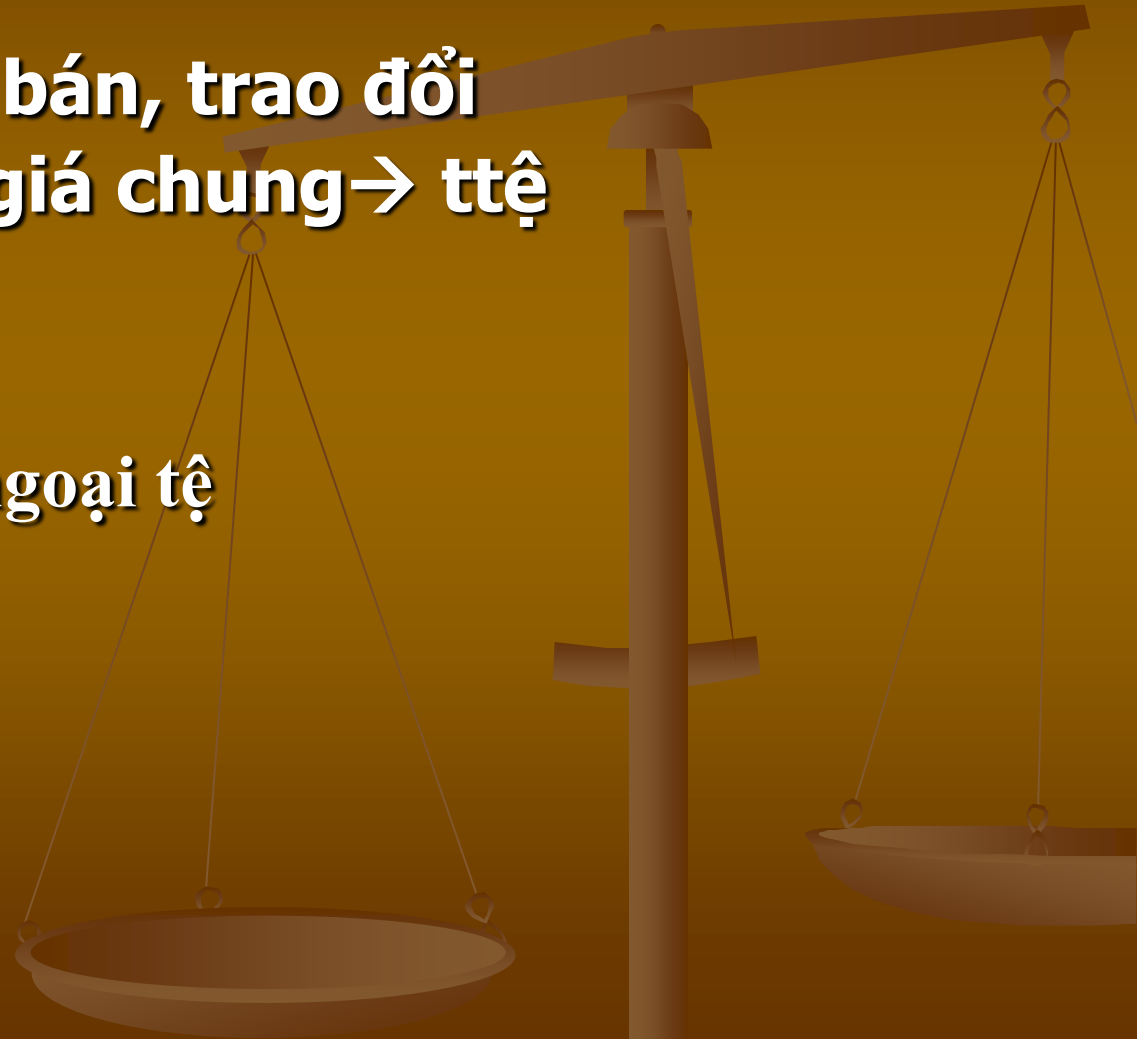
# 1. Sự hình thành hđ NH và NH

-Đk h/thành hđ NH:

- **XH có hđ mua bán, trao đổi**
- **Xh vật ngang giá chung → ttê**

-Các hđ NH sơ khai:

- **Hđ tín dụng**
- **Hđ KD ttê, KD ngoại tệ**
- **Hđ toán**



■ Trao đổi hh phát triển > vùng, khu vực, QG → h/thức \$ ≠ → nhu cầu chuyển đổi tte → thương nhân làm dvụ trao đổi tte → xác nhận dvụ trao đổi \$ đã thực hiện → phát hành chứng thư

■ Chế độ tư hữu → giai cấp → phân biệt người nắm giữ nhiều TS - ít TS → > < cung, cầu \$ → thương nhân nhận cất giữ \$ → c thể trung gian → giải quyết > < cung - cầu \$ → qt sx, lưu thông, trao đổi hh → chủ thể kinh doanh \$

# -Về sự ra đời của NH:

- NH → mlh → qt p/triển sx, lưu thông, hh, ttệ
- Xuất hiện đầu tiên → Châu Âu → tổ chức → p/hành \$, nhận \$ gửi, cho vay, toán, chuyển đổi \$
  - Mô hình NH 1 cấp → tác động → đời sống KT-XH → yêu cầu chuyển đổi
- TK XIX → NN can thiệp → phân biệt → NH p/hành \$ - NH KD đvụ NH
  - Mô hình NH 2 cấp → giai đoạn quốc hữu hóa NH p/hành \$

## 2. Khái niệm NH, hoạt động NH:

- Hđ NH → hđ KD ttê + dvụ NH → cung ứng thường xuyên dịch vụ: nhận tiền gửi-cấp TD-cung ứng dvụ ttoán qua tài khoản
- NH → loại hình TCTD → thực hiện tất cả hđ NH → định chế tài chính trung gian → hđ KD tiền tệ, làm dịch vụ NH.
- NH → bộ phận của khái niệm về tổ chức tín dụng
- NH → phân biệt thành kn NHTW- NH trung gian

## II. Sơ lược qt h/thành, p/triển hệ thống NH; PL về NH ở VN



### 1. Giai đoạn trước 1951

- T kỳ PK-TK19: ko tồn tại định chế NH
- T kỳ Pháp thuộc: thành lập NH Đông Dương (1875) → p/hành \$, cho vay, chiết khấu → phục vụ đtư, KD, cung cấp dvụ ttê → chính quyền đô hộ.
- Sau CMT8: BTC là cq phát hành, qly ttê
- 1947: Chính Phủ VNDCCH thành lập Nha Tín dụng thuộc BTC



# Các mẫu tiền



## 2. Giai đoạn 1951-1975:

- 6/5/1951 Chủ tịch HCM thành lập NH QG VN= Sắc lệnh 15/SL.
- 27/5/1951 T/tướng CP ra NĐ 94/Ttg quy định t/chức NH QG → ở TW: chi nhánh liên khu, tỉnh, chi nhánh ở nước ngoài → Chức năng: p/hành \$, điều hoà lưu hành ttê, qly NS QG; huy động vốn, điều hòa, mở rộng TD; qly ngoại tệ, ttoán khoản giao dịch với nước ngoài

- 1961 NHNNVN phân biệt → hệ thống Chi nhánh NHNN trung tâm ở tỉnh, hệ thống chi nhánh NH ngvu ở TX, Chi điểm NH ngvu ở huyện → nvụ KD, giao dịch trực tiếp với khách hàng
- 1962: CP ra NĐ115/CP thành lập NH ngoại thương VN → làm nvụ TD, ttoán đối ngoại trong hệ thống NHNN VN → NHNN VN t/hiện c/năng qlý ngoại hối, ko trực tiếp t/hiện hđ giao dịch ngoại tệ

### 3. Giai đoạn 1975-1987

- 1975 → 2 hệ thống NH+2 loại ttê.
- 1977 NĐ 163/CP → CP quy định cơ cấu hệ thống NHVN → NH nông nghiệp, NH công nghiệp, NH thương nghiệp, ngoại thương, quỹ tiết kiệm XH
- 1981: hệ thống NHVN → NHNN+NH ngoại thương, NH đtử + quỹ tiết kiệm XHCN.
- 1981-1985: NĐ 65/HĐBT về chức năng, nvụ, t/chức của NHNN → hệ thống NH gồm: NHNN+NH chuyên nghiệp trực thuộc NHNN → tiền đề chuyển đổi → NH 1 cấp → NH 2 cấp hiện đại.

## 4. Giai đoạn 1987- nay:

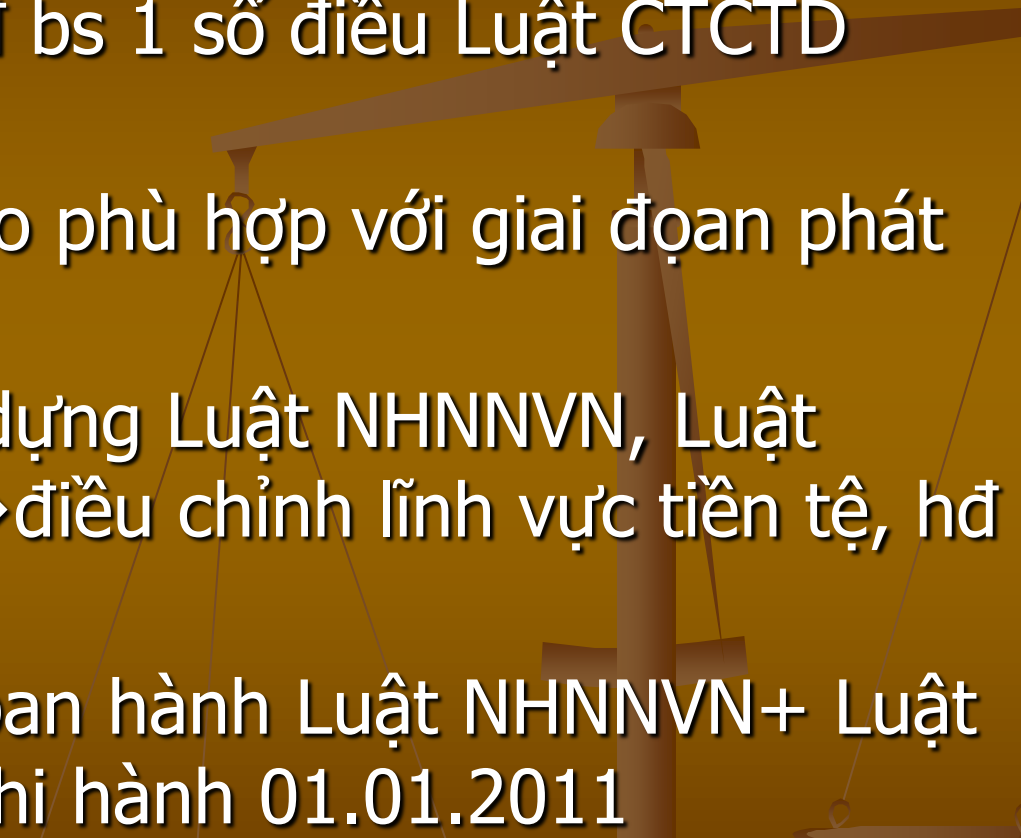
- 1988 NĐ 53/HĐBT → t/chức NHNN → gồm 2 cấp: NHNNVN-NH chuyên doanh trực thuộc.
  - + NHNN VN → p/hành \$, điều hòa lưu thông ttê, đ/bảo nvụ qlý NN → ttê, TD, ttoán+cq chủ quản NH chuyên doanh quốc doanh.
  - + NH chuyên doanh → KD trực tiếp, t/hiện dvụ NH đáp ứng yc nền KT

■ 23/5/1990 ban hành Pháp lệnh NHNN VN+Pháp lệnh HTX TD, cty TC→cs plý xác lập mô hình NH 2 cấp

+NHNN VN→cq qlý NN→ttê+hđ NH.

+TCTD trung gian→ t/hiện nghiệp vụ NH→ tự chủ KD, tự chịu trách nhiệm về hđ KD

■ 12/1997 ban hành Luật NHNN VN+Luật CTCTD→cs plý cao hơn→hđ NHNN, hệ thống TCTD→đ/chính hđ NH→phù hợp quy luật KTTT có điều tiết của NN

- 
- 2003 QH ban hành Luật sđ,bs 1 số điều Luật NHNN VN+Luật sđ bs 1 số điều Luật CTCTD 2004
    - một số nội dung ko phù hợp với giai đoạn phát triển mới
    - yêu cầu phải xây dựng Luật NHNNVN, Luật TCTDs toàn diện → điều chỉnh lĩnh vực tiền tệ, hđ NH
  - 16.06.2010 → QH ban hành Luật NHNNVN+ Luật TCTDs → hiệu lực thi hành 01.01.2011

### III. Khái quát chung về Luật NH:

#### 1. Khái niệm Luật ngân hàng

-Luật Ngân hàng :  $\Sigma$  QPPL  $\rightarrow$  đ/chính:

+Qhệ XH  $\rightarrow$  địa vị pháp lý  $\rightarrow$  NHTW + TCTDs;

+Qhệ XH  $\rightarrow$  quản lý NN  $\rightarrow$  hđ KD ttê, dịch vụ NH, ngoại hối

+Qhệ XH  $\rightarrow$  liên quan  $\rightarrow$  hđ lưu thông ttê, TD, NH

$\rightarrow$  TCTDs + chủ thể khác  $\rightarrow$  lĩnh vực NH + thị trường tiền tệ.



## 2. Đ/tượng điều chỉnh, pp điều chỉnh:

### \*Đ/tượng điều chỉnh:

-Cứ → kn:

■ Qhệ quản lý NN → ttê, TD, NH.

■ Qhệ về tổ chức, hđ KD NH → TCTD, cthể ≠ → t/gia → lĩnh vực NH

-Cứ → nội dung điều chỉnh qhệ PLNH:

■ Qhệ tổ chức, hđ → NHNNVN

■ Qhệ tổ chức, hđ → TCTD

■ Qhệ KD NH → t/chức ≠ → thực hiện 1 số hđ → lĩnh vực NH

### \*Pp điều chỉnh:

■ Hành chính mệnh lệnh

■ Bình đẳng thỏa thuận

### 3. Nguồn của Luật Ngân hàng:

- + Hiến pháp
- + Các đạo luật (Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và Luật Các Tổ chức tín dụng)
- + Bộ luật Dân sự
- + Luật Doanh nghiệp, Luật Hợp tác xã, Luật Đầu tư
- + Luật Tổ chức chính phủ
- + Các Nghị định, thông tư của các bộ, cơ quan ngang bộ liên quan đến lĩnh vực ngân hàng.

## 4. Qhệ PL NH:

Qhệ PL NH:

-Qhệ XH → lvực qlý NN → NH + hđ NH

-Qhệ XH → hđ NH

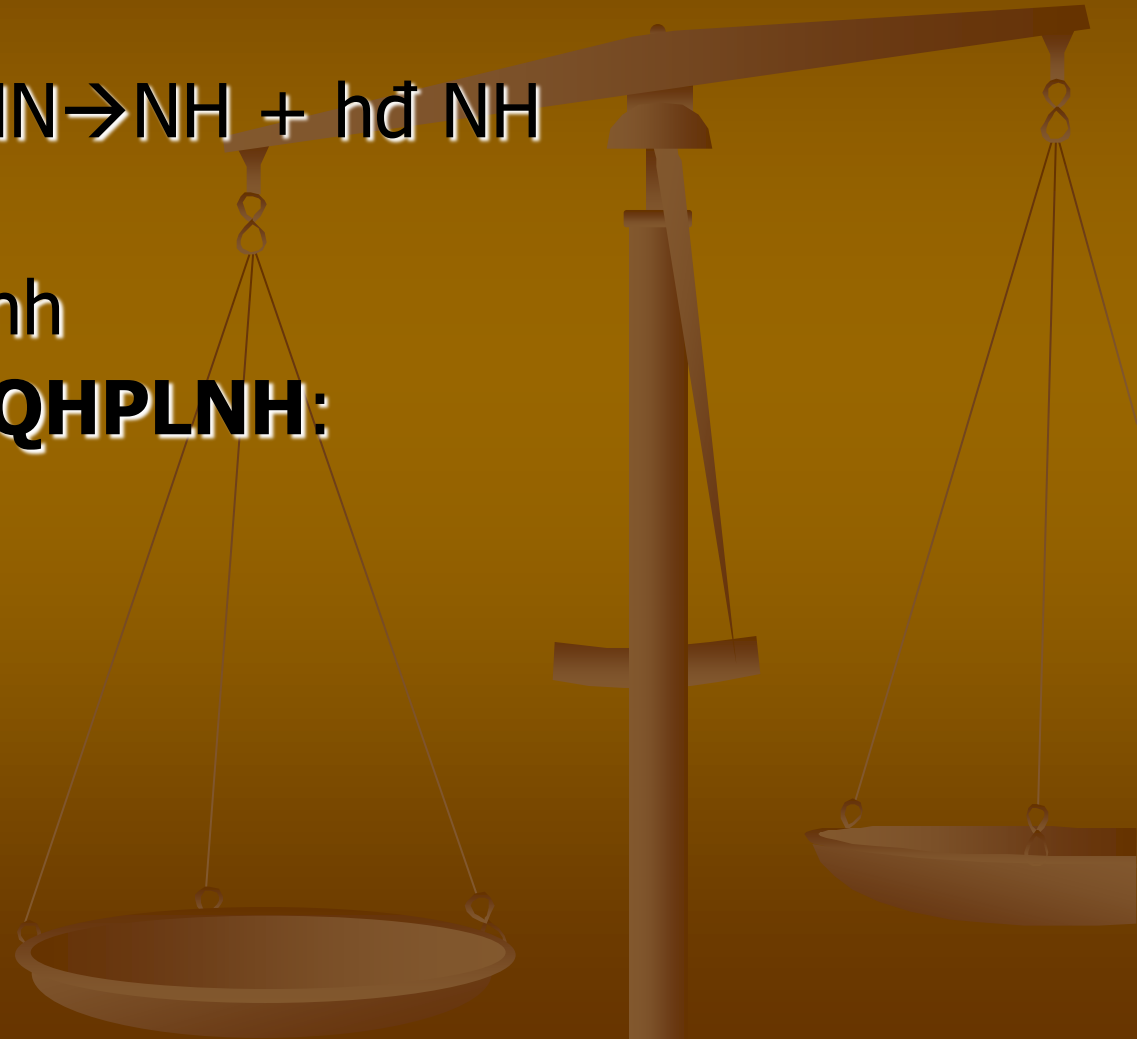
→ QPPL NH điều chỉnh

■ **Thành phần của QHPLNH:**

-Chủ thể

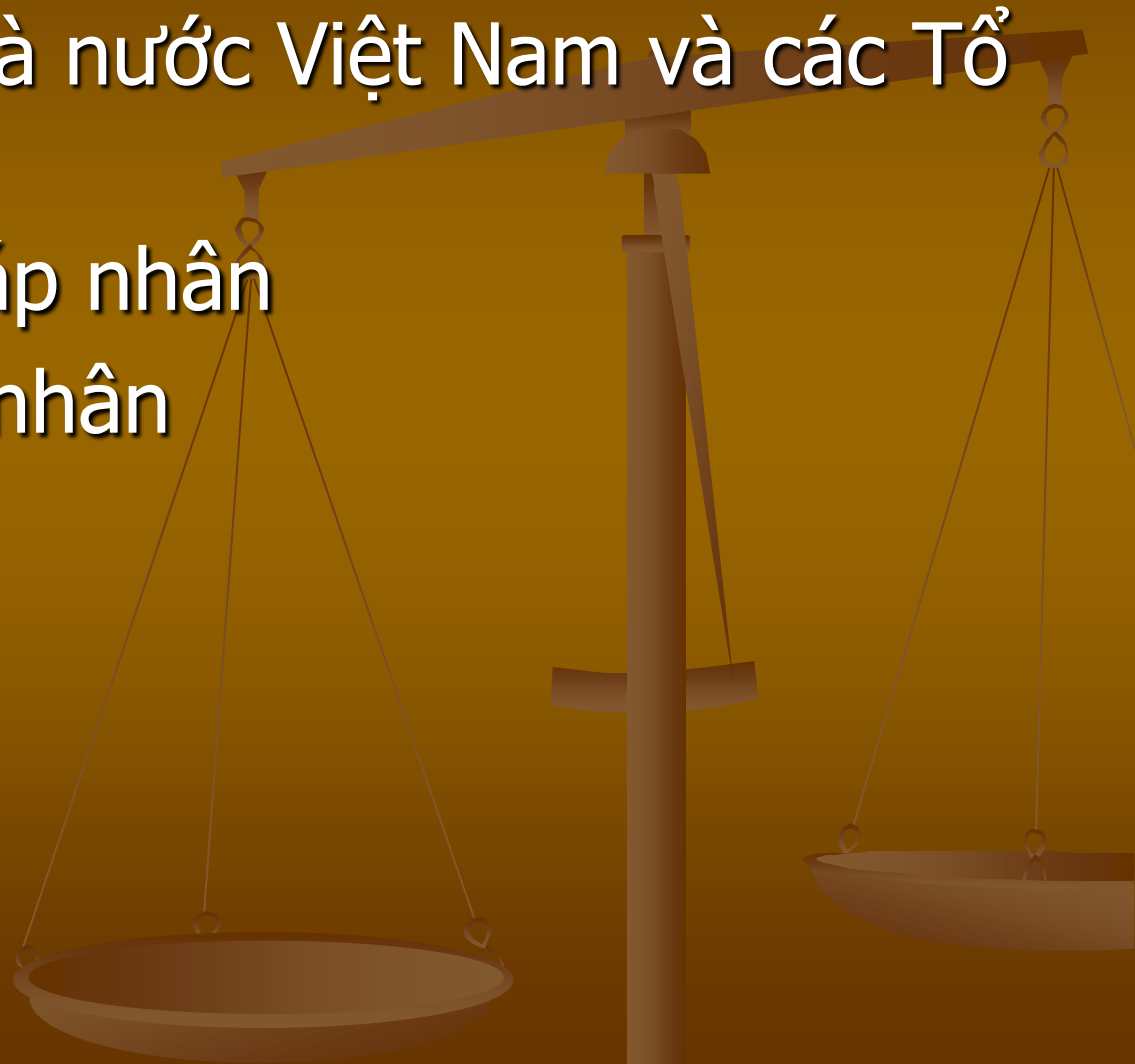
-Khách thể

-Nội dung



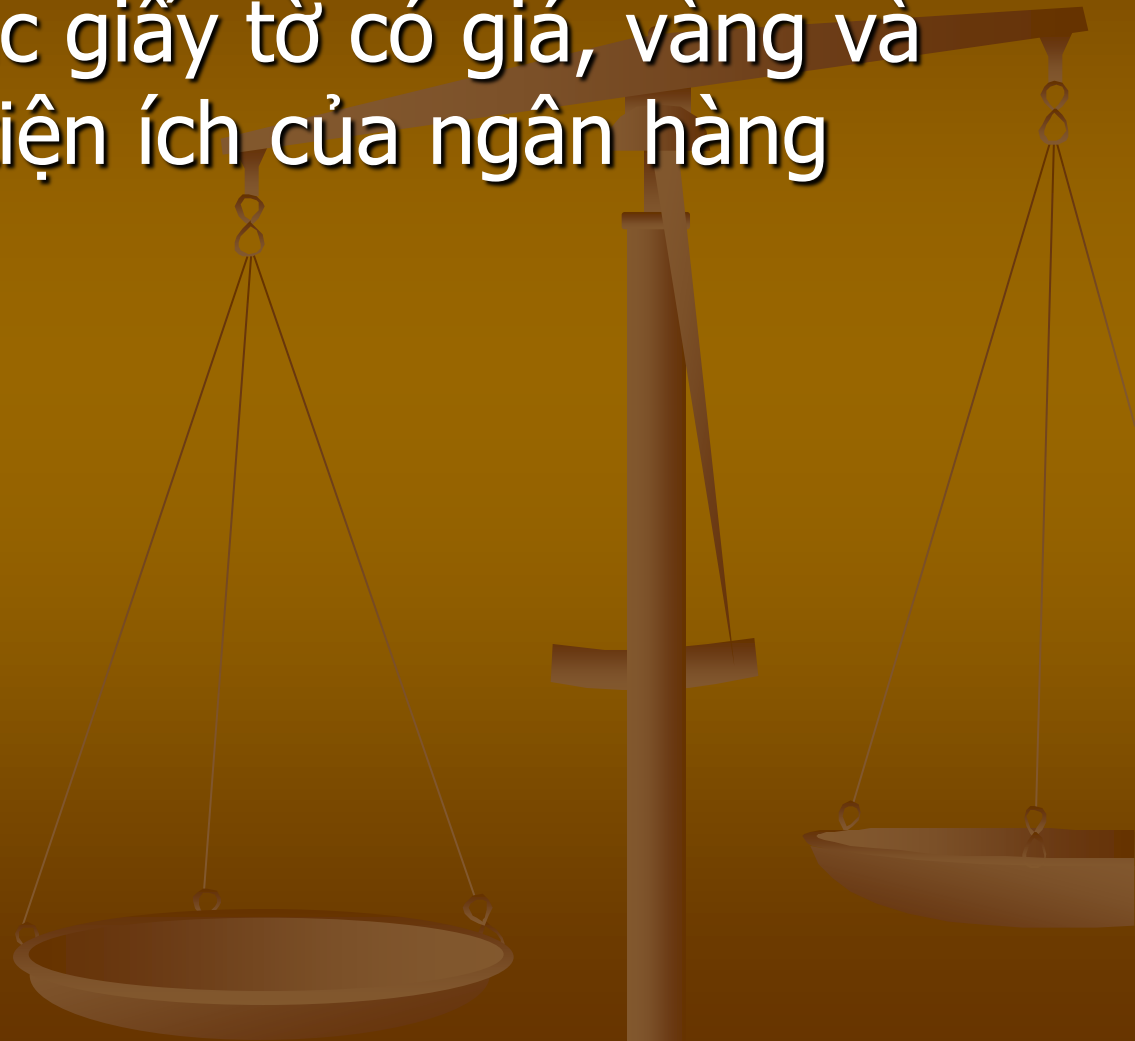
# *Chủ thể trong quan hệ pháp luật ngân hàng*

- - Ngân hàng nhà nước Việt Nam và các Tổ chức tín dụng
- - Chủ thể là Pháp nhân
- - Chủ thể là cá nhân



# *Khách thể* trong quan hệ pháp luật ngân hàng

- - Tiền, hàng, các giấy tờ có giá, vàng và những dịch vụ tiện ích của ngân hàng



# *Nội dung của quan hệ PL NH:*

- Bao gồm các quyền và nghĩa vụ của các chủ thể tham gia vào quan hệ PL NH cụ thể.

